

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
UBND XÃ SON TÂY HẠ

PHỤ LỤC 02 A

THỐNG KÊ CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRUNG ƯƠNG, TRỰC THUỘC UBND TỈNH, UBND CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN ĐƯỢC
GIAO QUẢN LÝ, SỬ DỤNG (ĐỐI VỚI CÁC THỬA ĐẤT)

(Kèm theo Báo cáo số .../BC-UBND. ngày...../...../2025 của UBND xã Sơn Tây Hạ)

TT	Tên cơ sở nhà, đất/ địa điểm	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao làm chủ đầu tư/ nhà đầu tư/quản lý, sử dụng	Diện tích	Mục đích sử dụng/ Chức năng	Hình thức giao đất/trúng đấu giá/đấu thầu	Đã có Văn bản giao đất, Giấy chứng nhận/ chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (ngày văn bản)	Thực hiện nghĩa vụ tài chính về sử dụng đất (chưa, đã hoàn thành, giá trị đạt.../...)	Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng		Thuộc diện phải sắp xếp lại, xử lý nhà đất/ thuộc diện dôi dư do sát nhập bộ máy, cơ quan, đơn vị...	Hiện trạng quản lý, sử dụng (hoặc bán, cho thuê lại)	Phương án xử lý/ đề xuất xử lý đối với cơ sở nhà, đất dôi dư, không sử dụng	Đã Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra (nếu có)	Đánh giá nguy cơ lãng phí (nếu có)
								Chưa thực hiện	Đang thực hiện (khối lượng đạt / ...)					
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
A	Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn													
B	Cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh													
I	Khôi cơ quan hành chính nhà nước													
1	Trụ sở làm việc UBND xã	UBND xã Sơn Tinh (cũ)	5.965,00	Nhà làm việc khối Đảng ủy	Giao đất	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT01177 ngày 03/4/2012; Nhà văn hóa xã (QĐ phê duyệt BCKTKT số 835/QĐ-UBND ngày 19/6/2015 của UBND huyện; QĐ phê duyệt QTHT số 508/QĐ-					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
	Trụ sở làm việc Công an xã (cũ)			Nhà công vụ cho Công an xã	Giao đất									
	Trụ sở Công an xã mới			Làm việc	Giao đất									
	Nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự xã			Nhà làm việc Ban chỉ huy	Giao đất									
	Đài truyền Thanh xã Sơn Tinh			Đài truyền thanh xã										
	Đài truyền Thanh xã Sơn Tinh cũ			Nhà công vụ										
	Công an xã Sơn Tây Hạ			Nhà làm việc										

	Nhà văn hóa xã Sơn Tinh			Tổ chức các sự kiện quan trọng của xã		508/QĐ-UBND ngày 18/5/2016 của UBND huyện)							
	Trạm bảo vệ rừng			Nhà công vụ cho viên chức									
2	Nhà Văn hóa thôn Bà He		354,4	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng	
3	Nhà Văn hóa thôn Xà Ruông		393,3	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng	
4	Nhà văn hóa thôn Tà Kín (nay là thôn Nước Kia)		343,5	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng	
5	Nhà Văn hóa thôn A Xin (nay là thôn Xà Ruông)	UBND xã Sơn Tinh (cũ)	308,6	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng	
6	Nhà Văn hóa thôn Ra Tân		559,2	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng	
7	Nhà Văn hóa thôn Nước Kia		455,5	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng	
8	Nhà Văn hóa thôn Ka Năng		537,4	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng	

9	Trụ sở làm việc UBND xã Sơn Màu	UBND xã Sơn Màu (cũ)	3.830,00	Không sử dụng, đôi dư do sáp nhập		QĐ số: 960/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2009 của UBND huyện Sơn Tây. QĐ số: 1300/QĐ-UBND ngày 28 tháng 06 năm 2016 về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình: Nhà văn hóa xã. QĐ số: 2594/QĐ-UBND ngày 22 tháng 12 năm 2017 về việc phê duyệt quyết toán hoàn thành công trình: Đài truyền thanh xã.				Dôi dư do sáp nhập	Tạm thời bàn giao cho Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Màu quản lý, sử dụng	Bàn giao cho Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Màu quản lý, sử dụng		
	Nhà công vụ UBND xã			Không sử dụng, đôi dư do sáp nhập						Dôi dư do sáp nhập	Tạm thời bàn giao cho Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Màu quản lý, sử dụng	Bàn giao cho Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Màu quản lý, sử dụng		
	Nhà Văn hóa xã Sơn Màu			Không sử dụng, đôi dư do sáp nhập						Dôi dư do sáp nhập	Tạm thời làm điểm giao dịch ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn và làm nơi tổ chức hội họp thôn trên địa bàn	Bố trí làm điểm giao dịch ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn và làm nơi tổ chức hội họp thôn trên địa bàn		
	Đài truyền thanh xã			Không sử dụng, đôi dư do sáp nhập						Dôi dư do sáp nhập	Tạm thời bàn giao cho Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Màu quản lý, sử dụng	Bàn giao cho Trường PTDTBT TH&THCS Sơn Màu quản lý, sử dụng		

10	Nhà văn hóa thôn Hà lên	UBND xã Sơn Màu (cũ)	410	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp	110	Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
11	Nhà văn hóa thôn Tà Vinh		292	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp	110	Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
12	Nhà văn hóa thôn Đăk Pao		890	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp	150	Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
13	Nhà văn hóa thôn Đăk Panh		327	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp	150	Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
14	Công an xã Sơn Màu (cũ)		986,9	Nhà Làm việc	367	Chưa thực hiện thủ tục đất đai					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
15	Nhà làm việc cơ quan xã Sơn Lập	UBND xã Sơn Lập (cũ)	7.667,00	Không sử dụng, đôi dư do sáp nhập	390,20	- Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BI110803; số vào sổ cấp giấy: CT 00922 cấp ngày 24/02/2012; QĐ số 3079/QĐ-UBND ngày 21/11/2013 của UBND huyện Sơn Tây. - QĐ số 271a/QĐ-UBND ngày 24/3/2016 của UBND huyện				Đôi dư do sáp nhập	Tạm thời bàn giao cho Trường mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập quản lý, sử dụng	Bàn giao cho Trường mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập quản lý, sử dụng		
	Nhà văn hóa xã Sơn Lập			Không sử dụng, đôi dư do sáp nhập	165,00						Tạm thời làm điểm giao dịch ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn và làm nơi tổ chức hội họp thôn trên địa bàn	Bố trí làm điểm giao dịch ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn và làm nơi tổ chức hội họp thôn trên địa bàn		

	Nhà truyền thanh xã Sơn Lập			Không sử dụng, đôi dư do sáp nhập	85,72	UBND huyện Sơn Tây. - QĐ số 1136/QĐ-UBND ngày 10/08/2017 của UBND huyện Sơn Tây.				Dôi dư do sáp nhập	Tạm thời bàn giao cho Trường mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập quản lý, sử dụng	Bàn giao cho Trường mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập quản lý, sử dụng		
16	Nhà Văn hóa Thôn Tà Ngàm	UBND xã Sơn Lập (cũ)	398,2	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp	100	Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
17	Nhà Văn hóa Thôn Mang Rễ		379,6	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp	110	Chưa có giấy chứng nhận					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
18	Nhà Văn Hóa thôn Mang Trầy			Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp	100	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CT00922 ngày 24/12/2012 của Sở Tài Nguyên và Môi trường					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
19	Công an xã Sơn Lập (cũ)		1200	186	367						Dừng thực hiện xây dựng (thi công phần thô)			
II Khối đơn vị sự nghiệp														
1	Điểm trường chính đội 7 - Thôn A Xin	Trường Mầm non	1.357,80	245,00	245,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BE 034630, số vào sổ CT00886 ngày vào sổ 20/02/2012		Đang sử dụng			Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		

	Khu tập thể Xóm Ông Miên – Đội 11 Thôn A Xin	Sơn Tinh	1.105,00	162,60	162,60	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235770 số vào sổ T00438 ngày vào sổ 08/8/2006		Đang sử dụng			Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
2	Điểm chính THCS	Trường TH và THCS Sơn Tinh	7.218,60			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 013858, số vào sổ CT 10783 cấp		Đang sử dụng			Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
	Khu hiệu bộ			239,60	479,20									
	Khu phòng học và nhà vệ sinh			211,68	423,36									
	Khu bộ môn			258,10	258,10									
	Điểm chính tiểu học		8.437,00			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235771, số vào sổ T00439, cấp ngày 03 tháng 08 năm 2006		Đang sử dụng			Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
	Dãy phòng học 6 phòng			249,00	498,00									
	Dãy phòng học 2 phòng			83,00	83,00									
	Dãy nhà công vụ 3 phòng			106,00	106,00									
	Dãy nhà công vụ 2 phòng			57,00	57,00									
	Dãy nhà bán trú 2 phòng			71,00	71,00									
	Nhà vệ sinh học sinh			34,00	34,00									
3	Điểm xóm Viết	Trường TH và THCS Sơn Tinh	477,00			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235740, số vào sổ T00415, cấp ngày 17 tháng 7 năm 2006		Đang sử dụng			Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
	Dãy phòng học 2 phòng			116,00	232,00									
	Dãy phòng học 2 phòng			76,00	76,00									
	Nhà vệ sinh học sinh			15,00	15,00									

4	Điểm chính THCS	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Màu	3.840,00			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE235766, vào sổ số 700443 ngày 08/8/2006		Đang sử dụng			Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
	Phòng lắp ghép			194,91	194,91									
	Dãy 6 phòng học			158,78	317,55									
	Dãy 2 phòng học			142,11	142,11									
	Dãy 1 phòng học			64,14	64,14									
	Dãy khu bán trú học sinh			191,36	191,36									
	Khu Tập thể giáo viên			116,96	116,96									
	Khu nhà ăn học sinh			132,10	132,10									
	Nhà vệ sinh			24,49	24,49									
	Dãy 2 phòng học			100,00	100,00									
5	Điểm chính tiểu học (Dãy 6 phòng học)	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Màu	7.578,50	250,00	500,00	Quyết định giao đất 1154/QĐ-UBND ngày 13/12/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (chưa có sổ		Đang sử dụng			Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
6	Điểm trường tập đoàn 6	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Màu	415,00			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235704, số vào sổ CT 00387 cấp		Đang sử dụng			Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
	Dãy phòng học 2 phòng			135,00	135,00									
	Dãy phòng học 2 phòng 1 tầng			129,00	129,00									
7	Điểm trường Tập đoàn 17 Dãy phòng học 3 phòng	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Màu	1.400,00	129,00	129,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235780, số vào sổ CT 003446 cấp ngày 8/8/2006		Đang sử dụng			Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		

8	Điểm trường chính	Trường PT DTBT TH&THC S Sơn Lập	5.400,00			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235736, số vào sổ T00411 cấp ngày					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
	06 phòng học			214,20	428,40									
	Phòng ở Bán trú cho học sinh			291,00	291,00									
	Phòng ở công vụ			190,00	190,00									
	Nhà vệ sinh			46,20	46,20									
9	Điểm trường thôn Mang Rễ 03 phòng học	Trường PT DTBT TH&THC S Sơn Lập	400,00	162,75	162,75	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235894, số vào sổ T00385 cấp ngày 22/6/2006					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
10	Điểm Trường Chính - Thôn Hà Lén	Trường Mầm non Bãi Mầu	1.604,00	240,00	240,00	Không có					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
11	TĐ 10 - Thôn Đak Panh	Trường Mầm non Bãi Mầu	186,40	83,70	95,00	Quyết định giao đất 234/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
12	Điểm trường chính	Trường Mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập	2.100,00			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235739, số vào sổ: T00414 ngày 17/07/2006.					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
	Dãy 02 phòng học			170,64	181,94									
	Dãy 01 phòng học			90,00	101,30									
	Nhà công vụ			40,40	40,40									
13	Điểm trường Đội 12A	Trường Mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập	420,00	86,00	86,00	Không có					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		
14	Điểm trường Đội 12B	Trường Mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập	650,00	78,40	78,40	Không có					Đang sử dụng	Tiếp tục sử dụng		

15	TĐ 17 - Thôn Đak Panh	Trường Mầm non Bãi Mầu	182,9	83,7	95,0	Quyết định giao đất 235/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi					Điều chuyển cho xã Sơn Mầu làm nhà sinh hoạt KDC và nhà kho thôn Đak Panh	Tiếp tục sử dụng		
16	TĐ 19 - Thôn Hà Lên	Trường Mầm non Bãi Mầu xã Sơn Mầu	191,70	83,70	95,00	Quyết định giao đất 233/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi					Điều chuyển cho UBND xã Sơn Mầu, bố trí làm kho dự trữ của thôn	Tiếp tục sử dụng		
	TĐ 12 - Thôn Tà Vinh		171,40	100,00	100,00	Quyết định giao đất 231/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi					Điều chuyển cho UBND xã Sơn Mầu, bố trí làm kho dự trữ của thôn	Tiếp tục sử dụng		
	TĐ 11 - Thôn Đăk Pao		159,70	83,70	95,00	Quyết định giao đất 238/QĐ-UBND ngày 13/3/2018 của UBND tỉnh Quảng Ngãi					Điều chuyển cho UBND xã Sơn Mầu, mở rộng nhà văn hóa thôn	Tiếp tục sử dụng		

17	Điểm trường Thôn Hà Lên Dãy phòng học 2 phòng	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Mầu	179,0	100,0	100,0	Giấy chứng nhận QSDĐ số AE235777, cấp ngày 8/8/2006				Không còn sử dụng		Tiếp tục sử dụng	Kết luận thanh tra số 02/KL- UBND ngày 31/03/202 0 đề xuất Thu hồi, huyện đề nghị Điều chuyển cho xã Sơn Mầu làm nhà sinh hoạt KDC và nhà kho lương thực	
18	Điểm trường Xóm Mới	Trường Mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập	244,00	83,70	95,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP558463, số vào sổ: CT11826 ngày 24/12/2018				Đang sử dụng	Điều chuyển cho UBND xã quản lý, sử dụng làm nhà sinh hoạt KDC	Tiếp tục sử dụng		
19	Điểm trường thôn Tà Ngàm 02 phòng học	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Lập	600,00	116,25	116,25	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235738, số vào sổ T00413 cấp ngày 17/7/2006				Đang sử dụng	Điều chuyển cho UBND xã quản lý, sử dụng làm khu văn hóa thôn Tà Ngàm	Tiếp tục sử dụng		
	Điểm trường Xóm Ông Hoạch, thôn Tà Ngàm (Nay là thôn Mang Trầy)		360,00	110,00	110,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235737 cấp ngày 20/6/2006				Không còn sử dụng	Điều chuyển cho UBND xã Sơn Lập làm khu thể thao của thôn	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	

20	Điểm trường Đội 11 - Thôn Ka Năng	Trường MN xã Sơn Tinh	162,00	83,70	95,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AG 451606, số vào sổ T00461 ngày vào sổ 20/9/2006; QĐ số 1678/QĐ-UBND ngày 24/10/2014 của huyện Sơn Tây phê duyệt báo cáo KT-KT				Đang sử dụng	Điều chuyển cho UBND xã quản lí, sử dụng làm nhà sinh hoạt KDC	Tiếp tục sử dụng		
	Điểm trường Xóm Ông Viêt – Đội 2 - Thôn Tà Kín		471,00	83,70	95,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235769 số vào sổ T00437 ngày vào sổ 08/8/2006; QĐ số 2593/QĐ-UBND ngày 22/12/2017 của huyện Sơn Tây phê duyệt quyết toán hoàn thành				Đang sử dụng	Điều chuyển cho UBND xã quản lý, sử dụng làm nhà sinh hoạt KDC	Tiếp tục sử dụng		
	Điểm trường Đội 10 – Thôn Bà He		272,20	78,70	78,70	QĐ 1056/QĐ-UBND ngày 22/10/2008 của UBND huyện phê duyệt báo cáo KT-KT				Đang sử dụng	Điều chuyển cho UBND xã quản lý, sử dụng làm nhà sinh hoạt KDC	Tiếp tục sử dụng		
	Điểm xóm Nóc					Giấy chứng					Điều			

21	Dãy phòng học 2 phòng Nhà vệ sinh học sinh	Trường TH và THCS Sơn Tinh	235,00	119,00 14,00	238,00 14,00	nhận quyền sử dụng đất số AE 235758, số vào sổ T00425				Đang sử dụng	chuyển cho UBND xã quản lý, sử	Tiếp tục sử dụng		
22	Điểm trường Đội 1 - Thôn Nước Kia	Trường Mầm non Sơn Tinh	171,70	83,70	95,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 530887, số vào sổ CT 11818 cấp ngày 24/12/2018				Không còn sử dụng	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất		
23	Điểm tập đoàn 12, thôn Tà Vinh	Trường Mầm non Bãi Mầu	205,00	40,00	40,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235775, số vào sổ CT 00442 cấp ngày 8/8/2006				Không còn sử dụng	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất		
24	Điểm thôn Bà He	Trường TH và THCS Sơn Tinh	265,00	49,00	49,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235759, số vào sổ T00426, cấp ngày 25 tháng 7 năm 2006				Không còn sử dụng	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất			
25	Điểm trường Tập đoàn 11	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Mầu	760,00			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235779, số vào sổ CT 00445 cấp ngày 8/8/2006				Không còn sử dụng	Giữ lại tiếp tục sử dụng			
26	Điểm trường Đội 1 - Thôn Nước Kia	Trường Mầm non Sơn Tinh	171,70	83,70	95,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CP 530887, số vào sổ CT 11818 cấp ngày 24/12/2018				Không còn sử dụng	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất		

27	Điểm tập đoàn 12, thôn Tà Vinh	Trường Mầm non Bãi Mầu	205,00	40,00	40,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235775, số vào sổ CT 00442 cấp ngày 8/8/2006				Không còn sử dụng	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất		
28	Điểm thôn Bà He	Trường TH và THCS Sơn Tinh	265,00	49,00	49,00	Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235759, số vào sổ T00426, cấp ngày 25 tháng 7 năm 2006				Không còn sử dụng	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất	Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất		
29	Điểm trường Tập đoàn 11	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Mầu	760,00			Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 235779, số vào sổ CT 00445 cấp ngày 8/8/2006				Không còn sử dụng		Giữ lại tiếp tục sử dụng		

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, đóng dấu)

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
UBND XÃ SƠN TÂY HẠ

PHỤ LỤC 02 B

THỐNG KÊ CÁC CƠ SỞ NHÀ, ĐẤT DO CÁC CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRUNG ƯƠNG, TRỰC THUỘC UBND TỈNH, UBND CẤP XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH ĐƯỢC
TRÌNH, DỰ ÁN)

(Kèm theo Báo cáo số.... /BC -UBND ngày...../...../2025 của UBND xã Sơn Tây Hạ)

TT	Tên cơ sở nhà, đất/ địa điểm	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng	Diện tích đất	Diện tích xây dựng	Tổng diện tích sàn xây dựng	Mục đích sử dụng/ chức năng	Nguồn vốn đầu tư	Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng (chưa khởi công/đang thực hiện/đã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày tháng năm)	Hiện trạng quản lý, sử dụng			Thuộc diện phải sắp xếp lại, xử lý nhà đất/ thuộc diện dôi dư do sát nhập tỉnh, sát nhập bộ máy, cơ quan, đơn vị...
									Diện tích sàn được giao quản lý, sử dụng (m2	Diện tích sàn cho thuê (m2)	Diện tích đang để trống/ không cho thuê/ không sử dụng	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
A	Cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn											
B	Cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh											
I	Khối cơ quan hành chính nhà nước											
1	Trụ sở làm việc UBND xã	UBND xã Sơn Tịnh (cũ)	5.965,00	356,00	712,00	Nhà làm việc khối đảng ủy		Đang sử dụng	5.965,00			Tiếp tục sử dụng
	Trụ sở làm việc Công an xã (cũ)			130,00	130,00	Nhà công vụ cho công xã						
	Trụ sở công an xã mới			280,00	280,00	Làm việc						
	Nhà làm việc Ban chỉ Huy Quân sự xã			230,00	230,00	Nhà làm việc ban chỉ huy						
	Đài truyền Thanh xã Sơn Tịnh			64,00	64,00	Đài truyền thanh xã						
	Đài truyền Thanh xã Sơn Tịnh cũ			64,00	64,00	Nhà công vụ						
	Công an xã Sơn Tây Hạ			186,00	367,00	Nhà Làm việc						
	Nhà văn hóa xã Sơn Tịnh			263,00	263,00	Tổ chức các sự kiện quan trọng của xã						
	Trạm bảo vệ rừng			200,00	400,00	Nhà công vụ cho viên chức						

2	Nhà Văn hóa thôn Bà He	UBND xã Sơn Tinh (cũ)	354,4	94,34	94,34	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	354,4			Tiếp tục sử dụng
3	Nhà Văn hóa thôn Xà Ruông		393,3	122	122	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	393,3			Tiếp tục sử dụng
4	Nhà văn hóa thôn Tà Kin (nay là thôn Nước Kia)		343,5	94,9	94,9	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	343,5			Tiếp tục sử dụng
5	Nhà Văn hóa thôn A Xin (nay là thôn Xà Ruông)		308,6	123,1	123,1	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	308,6			Tiếp tục sử dụng
6	Nhà Văn hóa thôn Ra Tân		559,2	138,3	138,3	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	559,2			Tiếp tục sử dụng
7	Nhà Văn hóa thôn Nước Kia		455,5	87,6	87,6	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	455,5			Tiếp tục sử dụng
8	Nhà Văn hóa thôn Ka Năng		537,4	130,1	130,1	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	537,4			Tiếp tục sử dụng
9	Trụ sở làm việc UBND xã Sơn Màu	UBND xã Sơn Màu (cũ)	3.830,00	465,00	930,00	Nhà Làm việc			3.830,00		Tạm thời bàn giao cho Trường PTDTBT TH&THCS sơn Màu quản lý, sử dụng	Sắp xếp lại, Tiếp tục sử dụng
	Nhà công vụ UBND xã			170,00	332,00	Nhà ở Công vụ					Tạm thời bàn giao cho Trường PTDTBT TH&THCS sơn Màu quản lý, sử dụng	Sắp xếp lại, Tiếp tục sử dụng
	Nhà Văn hóa xã Sơn Màu			170,00	170,00	Tổ chức các sự kiện quan trọng của xã					Tạm thời làm điểm giao dịch ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn và làm nơi tổ chức hội họp thôn trên địa	Sắp xếp lại, Tiếp tục sử dụng

	Đài truyền thanh xã			66,60	66,60	Nơi làm việc và đặt máy					Tạm thời bàn giao cho Trường THPT TH&THCS Sơn Màu quản lý, sử dụng	Sắp xếp lại, Tiếp tục sử dụng
10	Nhà văn hóa thôn Hà lên	UBND xã Sơn Màu (cũ)	410	110	110	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	410			Tiếp tục sử dụng
11	Nhà văn hóa thôn Tà Vinh		292	110	110	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	292			Tiếp tục sử dụng
12	Nhà văn hóa thôn Đăk Pao		890	150	150	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	890			Tiếp tục sử dụng
13	Nhà văn hóa thôn Đăk Panh		327	150	150	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	327			Tiếp tục sử dụng
14	Công an Xã Sơn Màu (cũ)		986,9	186	367	Nhà làm việc		Đang sử dụng	986,9			Tiếp tục sử dụng
15	Nhà làm việc cơ quan xã Sơn Lập	UBND xã Sơn Lập (cũ)	7.667,00	195,1	390,20	Nà làm việc			7.667,00		Tạm thời bàn giao cho Trường mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập quản lý, sử dụng	Sắp xếp lại, Tiếp tục sử dụng
	Nhà văn hóa xã Sơn Lập			165,00	165,00	Tổ chức các sự kiện quan trọng của xã					Tạm thời làm điểm giao dịch ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn và làm nơi tổ chức hội họp thôn trên địa	Sắp xếp lại, Tiếp tục sử dụng
	Nhà truyền thanh xã Sơn Lập			85,72	85,72	Nơi làm việc và đặt máy					Tạm thời bàn giao cho Trường mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập quản lý, sử dụng	Sắp xếp lại, Tiếp tục sử dụng

16	Nhà Văn Hóa Thôn Tà Ngànm	UBND xã Sơn Lập (cũ)	398,2	100	100	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	398,2			Tiếp tục sử dụng
17	Nhà Văn Hóa Thôn Mang Rễ		379,6	110	110	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	379,6			Tiếp tục sử dụng
18	Nhà Văn Hóa thôn Mang Trầy		464,9	100	100	Sinh hoạt cộng đồng, tổ chức hội họp		Đang sử dụng	464,9			Tiếp tục sử dụng
19	Công an xã Sơn Lập (cũ)		1200	186	367			Dừng thực hiện xây dựng (thi công phần thô)				

II Khối đơn vị sự nghiệp												
1	Điểm trường chính đội 7 - Thôn A Xin	Trường Mầm non Sơn Tinh	1.357,80	245,00	245,00			Đang sử dụng	1.357,80			Tiếp tục sử dụng
	Khu tập thể Xóm Ông Miên – Đội 11 Thôn A Xin		1.105,00	162,60	162,60			Đang sử dụng	1.105,00			Tiếp tục sử dụng
2	Điểm chính THCS	Trường TH và THCS Sơn Tinh										Tiếp tục sử dụng
	Khu hiệu bộ		7.218,60	239,60	479,20			Đang sử dụng	7.218,60			
	Khu phòng học và nhà vệ sinh			211,68	423,36							
	Khu bộ môn			258,10	258,10							
	Điểm chính tiểu học		8.437,00					Đang sử dụng	8.437,00			Tiếp tục sử dụng
	Dãy phòng học 6 phòng			249,00	498,00							
	Dãy phòng học 2 phòng			83,00	83,00							
	Dãy nhà công vụ 3 phòng			106,00	106,00							
	Dãy nhà công vụ 2 phòng			57,00	57,00							
	Dãy nhà bán trú 2 phòng			71,00	71,00							
	Nhà vệ sinh học sinh			34,00	34,00							
3	Điểm xóm Viêt	Trường TH và THCS Sơn Tinh	477,00					Đang sử dụng	477,00			Tiếp tục sử dụng
	Dãy phòng học 2 phòng			116,00	232,00							
	Dãy phòng học 2 phòng			76,00	76,00							

	Nhà vệ sinh học sinh			15,00	15,00							
4	Điểm chính THCS	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Màu						Đang sử dụng				Tiếp tục sử dụng
	Phòng lắp ghép		3.840,00	194,91	194,91				3.840,00			
	Dãy 6 phòng học			158,78	317,55							
	Dãy 2 phòng học			142,11	142,11							
	Dãy 1 phòng học			64,14	64,14							
	Dãy khu bán trú học sinh			191,36	191,36							
	Khu Tập thể giáo viên			116,96	116,96							
	Khu nhà ăn học sinh			132,10	132,10							
	Nhà vệ sinh			24,49	24,49							
	Dãy 2 phòng học			100,00	100,00							
5	Điểm chính tiểu học (Dãy 6 phòng học)	Trường PTDTBT TH	7.578,50	250,00	500,00			Đang sử dụng	7.578,50			Tiếp tục sử dụng
6	Điểm trường tập đoàn 6	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Màu	415,00					Đang sử dụng	415,00			Tiếp tục sử dụng
	Dãy phòng học 2 phòng			135,00	135,00							
	Dãy phòng học 2 phòng 1 tầng			129,00	129,00							
7	Điểm trường Tập đoàn 17 Dãy phòng học 3 phòng	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Màu	1.400,00	129,00	129,00			Đang sử dụng	1.400,00			Tiếp tục sử dụng
8	Điểm trường chính	Trường PT DTBT TH&THCS Sơn Lập										
	06 phòng học		5.400,00	214,20	428,40			Đang sử dụng	5.400,00			Tiếp tục sử dụng
	Phòng ở Bán trú cho học sinh			291,00	291,00							
	Phòng ở công vụ			190,00	190,00							

	Nhà vệ sinh			46,20	46,20							
9	Điểm trường thôn Mang Rễ 03 phòng	Trường PT DTBT	400,00	162,75	162,75			Đang sử dụng	400,00			Tiếp tục sử dụng
10	Điểm Trường Chính - Thôn Halen	Trường Mầm non Bãi Mầu	1.604,00	240,00	240,00			Đang sử dụng	1.604,00			Tiếp tục sử dụng
11	TĐ 10 - Thôn Đak Panh	Trường Mầm non Bãi Mầu	186,40	83,70	95,00			Đang sử dụng	186,40			Tiếp tục sử dụng
12	Điểm trường chính	Trường Mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập	2.100,00					Đang sử dụng	2.100,00			Tiếp tục sử dụng
	Dãy 02 phòng học			170,64	181,94							
	Dãy 01 phòng học			90,00	101,30							
	Nhà công vụ			40,40	40,40							
13	Điểm trường Đội 12A	Trường Mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập	420,00	86,00	86,00			Đang sử dụng	420,00			Tiếp tục sử dụng
14	Điểm trường Đội 12B	Trường Mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập	650,00	78,40	78,40			Đang sử dụng	650,00			Tiếp tục sử dụng
15	TĐ 17 - Thôn Đak Panh	Trường Mầm non Bãi Mầu	182,9	83,7	95,0	Nhà sinh hoạt KDC		Đang sử dụng	182,9			Tiếp tục sử dụng
16	TĐ 19 - Thôn Hà Lên	Trường Mầm non Bãi Mầu xã Sơn Mầu	191,70	83,70	95,00	Nhà kho thôn Hà Lên		Đang sử dụng	191,7			Tiếp tục sử dụng
	TĐ 12 - Thôn Tà Vinh		171,40	100,00	100,00	Nhà kho thôn Tà Vinh		Đang sử dụng	171,4			Tiếp tục sử dụng
	TĐ 11 - Thôn Đăk Pao		159,70	83,70	95,00			Đang sử dụng	159,7			Tiếp tục sử dụng
17	Điểm trường Thôn Hà Lên Dãy phòng học 2 phòng	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Mầu	179,0	100,0	100,0			Đang sử dụng	179,0	Không còn sử dụng		Tiếp tục sử dụng
18	Điểm trường Xóm Mới	Trường Mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập	244,00	83,70	95,00			Đang sử dụng	244,00	Đang sử dụng		Tiếp tục sử dụng

19	Điểm trường thôn Tà Ngàm 02 phòng học	Trường PTDTBT TH và THCS Sơn Lập	600,00	116,25	116,25			Đang sử dụng	600,00	Đang sử dụng		Tiếp tục sử dụng
	Điểm trường Xóm Ông Hoạch, thôn Tà Ngàm (Nay là thôn Mang Trầy)		360,00	110,00	110,00			Đang sử dụng	360,00	Không còn sử dụng		Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
20	Điểm trường Đội 11 - Thôn Ka Năng	Trường MN xã Sơn Tinh	162,00	83,70	95,00			Đang sử dụng	162,00	Đang sử dụng		Tiếp tục sử dụng
	Điểm trường Xóm Ông Viết – Đội 2 - Thôn Tà Kín		471,00	83,70	95,00				471,00	Đang sử dụng		Tiếp tục sử dụng
	Điểm trường Đội 10 – Thôn Bà He		272,20	78,70	78,70				272,20	Đang sử dụng		Tiếp tục sử dụng
21	Điểm xóm Nóc	Trường TH và THCS Sơn Tinh						Đang sử dụng	235,00	Đang sử dụng		Tiếp tục sử dụng
	Dãy phòng học 2 phòng		235,00	119,00	238,00							
	Nhà vệ sinh học sinh			14,00	14,00							
22	Điểm trường Đội 1 - Thôn Nước Kia	Trường Mầm non Sơn Tinh	171,70	83,70	95,00				171,70	Không còn sử dụng		Bán tài sản trên đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất
23	Điểm tập đoàn 12, thôn Tà Vinh	Trường Mầm non Bãi Mầu	205,00	40,00	40,00				205,00	Không còn sử dụng		Bán tài sản trên đất, chuyển
24	Điểm thôn Bà He	Trường TH và THCS	265,00	49,00	49,00				265,00	Không còn sử dụng		Bán tài sản trên đất, chuyển
25	Điểm trường Tập đoàn 11	Trường PTDTBT TH	760,00						760,00	Không còn sử dụng		Tiếp tục sử dụng
26	Điểm trường Đội 1 - Thôn Nước Kia	Trường Mầm non Sơn Tinh	171,70	83,70	95,00				171,70	Không còn sử dụng		Bán tài sản trên đất, chuyển
27	Điểm tập đoàn 12, thôn Tà Vinh	Trường Mầm non Bãi Mầu	205,00	40,00	40,00				205,00	Không còn sử dụng		Bán tài sản trên đất, chuyển
28	Điểm thôn Bà He	Trường TH và THCS	265,00	49,00	49,00				265,00	Không còn sử dụng		Bán tài sản trên đất, chuyển

29	Điểm trường Tập đoàn 11	Trường PTDTBT TH	760,00						760,00	Không còn sử		Tiếp tục sử dụng
----	----------------------------	---------------------	--------	--	--	--	--	--	--------	-----------------	--	---------------------

Người lập
(Ký, ghi rõ họ tên)

Thủ t
(Ký,

GIAO QUẢN LÝ, SỬ DỤNG (ĐỐI VỚI CÁC CÔNG

Phương án xử lý/ đề xuất xử lý đối với cơ sở nhà, đất dôi dư, không sử dụng	Đã Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra (nếu có)	Đánh giá nguy cơ lãng phí (nếu có)
(14)	(15)	(16)

[illegible]

Bản giao cho Trường PTDTBT TH&THCS sơn Mậu quản lý, sử dụng		
Bản giao cho Trường PTDTBT TH&THCS sơn Mậu quản lý, sử dụng		
Bố trí làm điểm giao dịch ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn và làm nơi tổ chức hội họp thôn trên địa bàn		

Bản giao cho Trường PTDTBT TH&THCS sơn Mậu quản lý, sử dụng		
Bản giao cho Trường mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập quản lý, sử dụng		
Bố trí làm điểm giao dịch ngân hàng chính sách xã hội trên địa bàn và làm nơi tổ chức hội họp thôn trên địa bàn		
Bản giao cho Trường mầm non Nước Hoa xã Sơn Lập quản lý, sử dụng		

[illegible]

Kết luận thanh tra số 02/KL-UBND ngày 31/03/2020 đề xuất Thu hồi, huyện đề nghị Điều chuyển cho xã Sơn Mậu làm nhà sinh hoạt KDC và nhà kho lương thực		

[illegible]

--	--	--

ruồng đơn vị
, *đóng dấu)*

TT	Tên cơ sở nhà, đất/ địa điểm	Diện tích đất	Diện tích xây dựng	Mục đích sử dụng/ chức năng	Hình thức giao đất/trúng đấu giá/đấu thầu	Đã có Văn bản giao đất, Giấy chứng nhận/ chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (ngày văn bản)	Thực hiện nghĩa vụ tài chính về sử dụng đất (chưa, đã hoàn thành, giá trị đạt.../...)	Tình hình thực hiện đầu tư xây dựng (chưa khởi công/đang thực hiện/dã hoàn thành đưa vào sử dụng ngày tháng năm)	Hiện trạng quản lý, sử dụng (hoặc bán, cho thuê lại)	Thuộc diện phải sắp xếp lại, xử lý nhà đất/ thuộc diện dôi dư do sát nhập tỉnh; sát nhập bộ máy, cơ quan, đơn vị	Có sử dụng để liên doanh, liên kết	Đã Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, điều tra (nếu có)	Đánh giá nguy cơ lãng phí (nếu có)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)